

**TÒA ÁNNHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 487/2023/HS-PT  
Ngày 13/6/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Bích Ngân

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đình Tiến

Bà Vũ Thị Thu Thủy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Tiệp Anh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 6 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 191/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Hà T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 232/2022/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

NGUYỄN HÀ T, sinh năm: 1984; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 04/12; con ông: Nguyễn Hà Á(đã chết) và bà Cao Thị I(đã chết); vợ: Bùi Thị A, có 03 nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Từ 2001 đến 2008 đã 05 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản đã được xóa án; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có đơn xin xử vắng mặt.

***- Người đại diện cho bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:***

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1969(chị ruột bị cáo); trú tại: huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội; có đơn đề nghị xử vắng mặt.

***- Người bào chữa:***

Bà Đinh Thị Kim O, luật sư công ty luật - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo; có mặt.

***- Bị hại không kháng cáo, không có yêu cầu gì, không liên quan đến kháng cáo nên tòa không triệu tập.***

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hà T là công nhân tại công trường xây dựng chung cư tại số quận Thanh Xuân, Hà Nội. Quá trình làm việc tại đây T thấy khi công nhân đến làm việc để xe dưới hầm chung cư nhưng không có người trông giữ và cũng không có vé gửi xe, thấy vậy T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ 31/10/2020 đến ngày 12/11/2020 T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 31/10/2020, Nguyễn Hà T điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh, đến công trường rồi để xe tại hầm B2 chung cư. Khi đỗ xe, T thấy bên cạnh xe của T đang dựng 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc đen, của anh Đỗ Xuân C (Sinh ngày: 20/03/2000; HKTT: Thanh Hóa), không có ai trông giữ nên T trộm cắp chiếc xe trên. T dùng chìa khoá xe máy của T mở khoá của chiếc xe trên, sau khi mở được khoá, T điều khiển xe ra khỏi hầm B2 chung cư, khi điều khiển xe thấy yên xe bị hỏng nên mở yên ra xem thì thấy bên trong có để 01 chiếc áo khoác màu đen đã bẩn nên T vứt chiếc áo trên vào thùng rác tại ngã 3 Nguyễn Tuân - Nguyễn Trãi, trên đường đi T tháo chiếc BKS vứt vào khu ruộng bỏ hoang tại khu vực Hà Đông, Hà Nội rồi điều khiển chiếc xe trên về cất giấu tại vườn nhà của T tại Huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.

Anh Đỗ Xuân C phát hiện bị trộm cắp chiếc xe máy trên đã đến công an phường Thanh Xuân Trung trình báo sự việc.

Lần thứ hai: Khoảng 08h30' ngày 12/11/2020, tại hầm B2 chung cư Nguyễn Hà T tiếp tục sử dụng chìa khoá xe máy của T thực hiện trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen, của anh Đỗ Ngọc S (Sinh năm: 1993; HKTT: Hà Đông, Hà Nội). Trên đường mang chiếc xe trên về nhà cất giấu, khi đi đến Hà Đông, Hà Nội, T dừng lại tháo biển kiểm soát của chiếc xe trên ra, để vào túi ni lông và treo ở móc treo phía trước trên xe máy. T đến khu vực ruộng bỏ hoang tìm lại chiếc BKS (đã vứt ngày 30/10/2020) cho vào túi ni lông cùng chiếc BKS. Sau đó T đã điều khiển chiếc xe trên về gửi tại quán sửa xe của anh Trần Văn P (Sinh năm: 1990; HKTT: Huyện Mỹ Đức, Hà Nội) quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau đó, T thuê xe ôm về công trường xây dựng Thanh Xuân, Hà Nội để làm việc. Về đến công trường, T tiếp tục đi xuống hầm B2 thì thấy phía đuôi xe của T đang dựng 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, của anh Lường Văn U (Sinh năm: 1993; HKTT: Phú Bình, Thái Nguyên) nên tiếp tục trộm cắp chiếc xe trên. T dùng chìa khoá xe máy của T mở khoá điện của chiếc xe trên, điều khiển xe máy trên về cất giấu tại nhà kho trong vườn tại xã Hoà Nam, Ứng Hoà, Hà Nội. Trên đường đi T dùng xe lại tháo chiếc BKS cho vào cốp xe. Sau đó T quay lại công trường để làm việc. Tại đây T biết hành vi Trộm cắp tài sản đã bị phát hiện nên đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Anh Lường Văn U, anh Đỗ Ngọc S phát hiện bị trộm cắp tài sản đã đến công an quận Thanh Xuân trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của anh Trần Văn P gồm: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Surius màu đen có số khung: RLCS5C640AY220683, số máy: 5C64-220669.

Thu giữ của chị Bùi Thị A (là vợ của T): 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc không đeo BKS, có số khung: Y502654, SM: C12E-3302709; 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, không đeo BKS, có SK: 1256FY261331, số máy: HC12E7261453.

Thu giữ của Nguyễn Hà T: 01 chùm chìa khóa gồm 02 chiếc chìa khóa xe máy trong đó 01 chiếc có chữ HONDA và hình cánh chim in trên phần nhựa của khóa, 01 chiếc bị gãy phần treo khóa; 01 thẻ ra vào công trường mang tên Nguyễn Hà T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 463/KL – HDDGTS ngày 26/11/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: (Bút lục 221)

01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng đen bạc, không đeo BKS, có SK: 1256FY261331, số máy: HC12E7261453, thời điểm định giá tháng 10/2020 trị giá 9.000.000 đồng;

01 (một) chiếc xe mô tô Yamaha Surius màu đen – bạc có số khung: RLCS5C640AY220683, số máy: 5C64-220669, thời điểm định giá tháng 11/2020 trị giá 4.500.000 đồng.

01 (một) chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc không đeo BKS, có số khung: Y502654, SM: C12E-3302709, thời điểm định giá tháng 11/2020 trị giá 7.500.000 đồng;

Tổng giá trị 03 tài sản có giá là 21.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hà T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên,

Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Hà T có bệnh án điều trị tâm thần tại Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức, Hà Nội năm 2008 với bệnh: Tâm thần phân liệt thể Paranoid F20.0. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Thanh Xuân đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với Nguyễn Hà T.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 114/KLGD ngày 16/5/2022 của Viện Pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 31/10/2020 và ngày 12/11/2020) và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Hà T bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với chị Bùi Thị A – là vợ của Nguyễn Hà T, không biết những chiếc xe mà T mang về nhà là do trộm cắp mà có, xét thấy tài liệu điều tra không đủ căn cứ xác định chị A có hành vi đồng phạm với T do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Trần Văn P, khi cho Nguyễn Hà T gửi 01 chiếc mô tô Yamaha Sirius màu đen, không biết chiếc xe trên do trộm cắp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của T do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu trắng bạc đen, , quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Lê Đình Y (SN: 1991; HKTT: Huyện Quảng Xương, Thanh Hóa), anh Hiệp khai mua chiếc xe máy trên năm 2016 sau đó bán chiếc xe máy trên cho anh Đỗ Xuân C. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh C, anh C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với 01 chiếc áo khoác màu đen do sử dụng lâu ngày, không còn giá trị sử dụng, không yêu cầu bồi thường.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đen, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là anh Nguyễn Xuân M (SN: 1991; HKTT: thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa), anh M khai mua chiếc xe máy trên năm 2010 sau đó bán chiếc xe máy trên cho anh Đỗ Ngọc S (là em họ của anh M). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh S, anh S đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu đen bạc, đeo BKS, quá trình điều tra xác định chủ đăng ký xe là ông Trần Văn Q (SN: 1963; HKTT: Huyện Đại Từ, Thái Nguyên), ông Q khai mua chiếc xe máy trên năm 2012 sau đó cho anh Trần Văn U (là con ruột ông Q) chiếc xe máy trên. Sau đó anh Phương cho anh Lương Văn U mượn chiếc xe máy trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe máy trên cho anh U, anh U đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu xanh, do Nguyễn Hà T điều khiển, xác định chủ đăng ký xe là ông Đỗ Văn Đ (Sinh năm 1970, Nơi cư trú: Huyện Thường Tín, Hà Nội), ông Đ mua chiếc xe máy trên năm 2002 sau đó bị tai nạn lao động nên ông Đ đã bán chiếc xe máy trên. Trong quá trình tiếp nhận giải quyết vụ việc, chị Nguyễn Thị X (chị ruột của T) đã đến công trường xây dựng về nhà rồi bán chiếc xe máy trên cho người không quen biết, tiến hành tra cứu mang chiếc xe máy chiếc xe máy trên không có trong dữ liệu xe vật chứng do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 232/2022/HSST ngày 22/12/2022 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Áp dụng: Khoản 1 điều 173 ; điểm s,q khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hà T 16(mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2022 bị cáo Nguyễn Hà T kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt do sức khỏe yếu không đến tham dự phiên tòa được. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Chi ruột của bị cáo là Nguyễn Thị L có đơn gửi tòa trình bày do vợ chồng bị cáo đều hạn chế về nhận thức nên chị đứng ra là người đại diện cho bị cáo xin tòa xem xét cho hoàn cảnh của bị cáo mở lượng khoan hồng cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội để cùng vợ đi làm thuê nuôi ba con nhỏ, hiện bị cáo còn đang phải điều trị bệnh. Chị cũng xin vắng mặt tại phiên tòa.

*Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:*

Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hà T về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, tòa án sơ thẩm đã quyết định hình phạt 16 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:*

Không có ý kiến gì về tội danh. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét bị cáo thành khẩn, tài sản cũng đã thu hồi trao trả bị hại, bị cáo là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hoàn cảnh khó khăn vợ cũng bị hạn chế và 03 con còn nhỏ để cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã xét xử bị cáo Nguyễn Hà T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hà T hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, việc đưa ra truy tố xét xử và có một hình phạt là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Tòa án sơ thẩm đã quyết định mức hình phạt 16 tháng tù là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm cần xem xét bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhân thân của bị cáo tuy có án tích nhưng thời gian đã lâu từ đó đến nay không có vi phạm gì, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng các lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản trộm cắp cũng đã được thu hồi trao trả bị hại, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, có địa chỉ rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly khỏi xã hội, có căn cứ để áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo. Vì vậy chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hà T, sửa bản án hình sự sơ thẩm của tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội giữ nguyên mức hình phạt 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 32 tháng. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hà T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 232/2022/HSST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: Khoản 1 điều 173; điểm s,q khoản 1 khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : **Nguyễn Hà T** 16(mười sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 32(ba hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội.

- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo;

- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Bích Ngân**





